Production (n) sự sản xuất

Produce (v) sản xuất

Product (n) sản phẩm

Productivity (n) năng xuất

Lý thuyết của bài toán CHIA THÌ

I.dấu hiệu nhận biết

Là nhìn đáp án thấy có những V (is/are/was/will/ving/ved/did/Vs/Vo/to v)

II.phương pháp làm

B1:xem trong câu trên đề bài nó có V chia thì chưa

Th1:Nếu trong câu chưa có V chia thì (tức là chưa có V chính)

->cần chia thì ->loại (to v /ving)

+nếu trong câu có chia thì rồi (tức là có V chính rồi) ->ko cần chia thì nữa ->chọn (to v/ving)

S+v+o

Th2:chia nhóm đáp án thành dạng CHỦ ĐỘNG-BỊ ĐỘNG

\*công thức câu BĐ

Be/been/will be +ved/vc3 ( begin began begun )

Is/are +ved/vc3 BĐ Ở THÌ htđ

Is/are +being +ved/vc3 BĐ ở thì HTTD

Was/were +ved/vc3 BĐ ở thì qkđ

Was/were +being +ved/vc3 BĐ Ở thì QKTD

Have/has+been+ved/vc3 BĐ ở thì HTHT

Had +been+ved/vc3 BĐ ở QKHT

Will be +ved/vc3 BĐ ở TL ĐƠN

Vkt +be +ved/vc3 BĐ ở V khuyết thiếu.

Note:ngay sau Ved/Vc3 ở câu BĐ bắt buộc phải có 1 giới từ

->Bị động là ko có N hoặc cụm N sau dấu……

Is played in/for/át…

->chủ động là có N hoặc cụm N sau dấu…..

Hold held held

1 2 3

Have/has +ved/vc3 HTHT

Cách chia V khi ở V thường (HTĐ)

S số nhiều ->V số nhiều (Vo)

S số ít ->V số ít (Vs/es)

\*quy ước V

Is/was/has/does (đi với chủ S số ít )

Are/were/have/do (đi với S số nhiều)

Did/Ved/Vkt can/will…..(đi với cả 2)

I/you /we/they (S số nhiều)

He/she/ít (s số ít)

+S số nhiều là 1N kết thúc cuối cùng có ‘s’

+S số ít là 1n kết thúc cuối cùng ko có S